

Bản án số: 92/2021/HNGĐ- ST

Ngày: 29/9/2021

“V/v ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Đinh Minh Tăng

Bà: Đinh Thị Cua

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa tham gia phiên tòa:
Bà Đinh Thị Thanh Nga – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021 tại Toà án nhân dân huyện Minh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 63/2021/TLST - HNGĐ ngày 05/7/2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 30/8/2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị H Th N, sinh năm 1996

Trú tại: Thôn 2 K B, xã M H, huyện M H, tỉnh Qu B. Có mặt .

2. *Bị đơn:* Anh C V H, sinh năm 1990

Trú tại: Thôn 2 K B, xã M H, huyện M H, tỉnh Qu B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/6/2021 và bản tự khai ngày 22/7/2021 và tại phiên tòa chị H Th N trình bày chị kết hôn với anh C V H vào ngày ngày 02/7/2018 tại Ủy ban nhân dân xã H V, huyện H H, tỉnh Qu Tr trên cơ sở tự

nguyện. Sau khi kết hôn về chung sống với gia đình nội ở K B, xã M H, huyện M H bước đầu hạnh phúc. Đầu năm 2020 xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tình cảm vợ chồng không còn và sống ly thân từ tháng 7/2020 đến nay nên chị làm đơn yêu cầu được ly hôn.

Con chung: Có 01 con chung là cháu C H Gi H, sinh ngày 29/5/2019. Nếu ly hôn giao quyền nuôi con cho anh Hùng.

Tài sản chung và khoản vay chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã thụ lý vụ án và tiến hành giải quyết, đã triệu tập các bên đến hòa giải nhưng chị N có mặt, anh H vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Ngày 31/8/2021 Tòa án đã tiến hành xác minh tại nhà bà M mẹ của anh H kết quả anh H có hộ khẩu ở thôn K B, xã M H, huyện M H và đi làm ăn ở miền Nam, gia đình đã nhận được các văn bản và giấy triệu tập của Tòa án và đã báo cho anh H nhưng anh H không về được, hiện tại cháu H ở với bà nội. Căn cứ Điều 227, 228 bộ luật tố tụng dân sự Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Ngày 17/9/2021 Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa đã hoãn phiên tòa do anh H vắng mặt.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa phát biểu đối với Thẩm phán và Thư ký quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ các quy định của pháp luật. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử thực hiện đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 51, Điều 56 luật hôn nhân và gia đình xử cho chị H Th N ly hôn anh C V H.

Áp dụng Điều 81, 82, 83, 84 luật hôn nhân và gia đình giao cháu C H Gi H cho chị H Th N trực tiếp nuôi dưỡng và buộc anh H có nghĩa vụ góp phí tổn nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị H Th N kết hôn với anh C V H tại Ủy ban nhân dân xã H V, huyện H H, tỉnh Qu Tr hoàn toàn tự nguyện, bước đầu chung sống hạnh phúc. Đến đầu năm 2020 xảy ra mâu thuẫn và từ tháng 7/2020 đã sống ly thân, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét thấy nguyện vọng xin ly hôn của chị H Th N là có cơ sở cần chấp nhận. Quá trình

giải quyết vụ án anh C V H không phù hợp, Tòa án đã thực hiện việc xác minh và niêm yết các văn bản tố tụng hợp lệ.

Vì vậy áp dụng Điều 227, Điều 228 bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử chị H Th N ly hôn anh C V H.

[2] Về con chung: Chị N và anh H có một con chung là cháu C H Gi H, sinh ngày 29/5/2019. Hiện tại cháu còn nhỏ ở với gia đình nội. Chị H Th N nhất trí giao con cho anh H nuôi hoàn toàn tự nguyện do cháu H đã quen môi trường nên cần chấp nhận theo yêu cầu của chị H Th N.

Vì vậy cần áp dụng điều 81, 82, 83, 84 luật hôn nhân và gia đình giao cháu C H Gi H, sinh ngày 29/5/2019 cho anh C V H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, chị H Th N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng đến khi con trưởng thành.

[3] Tài sản chung và công nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Án phí: Chị H Th N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử chị H Th N ly hôn vắng mặt anh C V H.

2. Về con chung của vợ chồng: Áp dụng điều 81, 82, 83, 84 luật hôn nhân và gia đình xử giao cháu C H Gi H, sinh ngày 29/5/2019 cho anh C V H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, chị H Th N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 10/2021 đến khi con đủ 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung, khi cần thiết vì quyền lợi của con một trong hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Án phí: Chị H Th N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, chị H Th N đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0004476 ngày 05/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa nay được khấu trừ.

Án phí cấp dưỡng nuôi con chị H Th N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Án xử công khai có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Tuyên bố nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được niêm yết bản án tại UBND xã nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- UBND xã H V;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Minh Toàn

